TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:77/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 27/6/2019
"về vụ ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ- TỈNH VĨNH LONG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Trí Trường**
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ ông *Trần Thanh Khen*
  2/ ông *Lâm Hải Trung*
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà *Nguyễn Huỳnh Trúc Phương*
- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Long Hồ
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ: Không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 27 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 96/2019/TLST –HNGĐ, ngày 01 tháng 3 năm 2019. Về việc: "Ly hôn". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 69/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 13 tháng 5 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: chị **Bùi Thị Trúc Q,** sinh năm 1994

Địa chỉ: Số 25/2/2 đường 30/4, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: anh **Lê Trọng H**, sinh năm 1988

Địa chỉ: ấp Phú An, xã Phú Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án chị Bùi Thị Trúc Q trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Q và anh H quen biết tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn ngày 16/01/2014 tại ủy ban nhân dân xã Phú Đức, huyện Long Hồ. Trong thời gian chung sống chị Q và anh H thường xuyên cải nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không quan tâm chăm sóc nhau. Từ tháng 12/2018 chị Q đã về nhà cha, mẹ ruột ở phường 8 thành phố

Vĩnh Long sống cho đến nay. Nay chị Q thấy không còn tình cảm với anh H, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Q yêu cầu được ly hôn anh Lê Trọng H.

Về con chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

-Bị đơn anh Lê Trọng H vắng mặt không có lý do.

Ý kiến của nguyên đơn tại tòa: Chị Bùi Thị Trúc Q giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn anh Lê Trọng H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự được thẩm tra tại Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án xin ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo qui định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Lê Trọng H tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Lê Trọng H.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Q Hội đồng xét xử thấy rằng đời sống vợ chồng của chị Q và anh H không còn hạnh phúc, từ năm 2018 đến nay vợ chồng đã không còn chung sống, cho thấy mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không thực hiện nghĩa vụ lẫn nhau. Qua nhiều lần trao đổi bằng điện thoại do anh H gọi cho Tòa án, anh H cũng đồng ý ly hôn với chị Q, nhưng vì bận đi làm ăn xa nên anh H không về tòa án để giải quyết. Do đó hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Q.

[2.2]*Về con chung*: không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: Không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về nợ chung: Không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.5] Về án phí: chị Bùi Thị Trúc Q phải nộp toàn bộ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự,

Căn cứ Điều 51, 53,56,57 Luật hôn nhân gia đình;

- ***Tuyên xử:***

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; Cho ly hôn giữa chị Bùi Thị Trúc Q và anh Lê Trọng H.

2/ Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng tố dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc chị Bùi Thị Trúc Q nộp 300.000đồng tiền án phí Hôn nhân sơ thẩm. Chị Q đã nộp tạm ứng 300.000đồng theo lai thu số 0002168 ngày 01/3/2019 nên được khấu trừ. Chị Q không phải nộp thêm tiền án phí.

Án xử sơ thẩm công khai đương sự có mặt tại Tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- THA dân sự huyện Long Hồ;
- UBND xã Phú Đức;
-Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trí Trường